

Số: **50** /2022/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày **05** tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 35-02D trực thuộc
Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 7 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 30/2019/TT-BGTVT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đơn vị đăng kiểm xe cơ giới;

Căn cứ Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 35-02D trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2022.

2. Bãi bỏ Điều 2, Điều 3 Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc thành lập Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ 35-02D tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 1936/QĐ-SGTVT ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Ninh Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ 35-02D tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 35-02D và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *BK2*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục kiểm tra Văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Website Chính phủ; Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VP2, VP4, VP7.

LQ_VP7_TCBM.2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Quang Ngọc



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 35-02D trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình

(Kèm theo Quyết định số 50 /2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 35-02D trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình.

2. Quy định này áp dụng đối với Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 35-02D trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 35-02D (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giao thông vận tải; có chức năng cung cấp dịch vụ kiểm định xe cơ giới, tổ chức nghiệm thu xe cơ giới cải tạo theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Giao thông vận tải; đồng thời chấp hành sự kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Giao thông vận tải.

Trụ sở làm việc của đặt tại phố Bích Sơn, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trong việc kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới:

a) Thực hiện việc tiếp nhận đăng ký kiểm định (qua điện thoại, trang thông tin điện tử) cho xe cơ giới khi chủ xe có nhu cầu. Thực hiện việc kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định cho xe cơ giới theo quy định.

b) Sử dụng phần mềm quản lý kiểm định, phần mềm điều khiển thiết bị theo đúng phiên bản do Cục Đăng kiểm Việt Nam công bố. Truyền dữ liệu kết quả kiểm định, dữ liệu thu phí sử dụng đường bộ về Cơ sở dữ liệu của Chương

trình Quản lý kiểm định tại Cục Đăng kiểm Việt Nam tối thiểu mỗi ngày hai lần dưới dạng file nén được giữ nguyên tên file kết xuất từ Chương trình Quản lý kiểm định vào thư mục của đơn vị tại máy chủ của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

c) Bảo mật tài khoản đăng nhập vào Cổng thông tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam và cập nhật dữ liệu cảnh báo từ mạng dữ liệu Cục Đăng kiểm Việt Nam theo quy định.

d) Quản lý, cấp phát các loại ấn chỉ, chứng chỉ kiểm định đúng quy định; hủy ấn chỉ hỏng theo hướng dẫn của Cục Đăng kiểm Việt Nam. Kiểm kê, xác nhận vào Phiếu cấp phát ấn chỉ và gửi về Cục Đăng kiểm Việt Nam trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ấn chỉ kiểm định từ Cục Đăng kiểm Việt Nam.

đ) Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan về các điều kiện kinh doanh và hoạt động kiểm định xe cơ giới; cử đăng kiểm viên tham gia tập huấn cập nhật, bổ sung nghiệp vụ kiểm định xe cơ giới khi có sự thay đổi về tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định của pháp luật có liên quan và tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công tác kiểm định xe cơ giới.

e) Xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn hàng năm và dài hạn cho đăng kiểm viên, nhân viên nghiệp vụ trong đơn vị để đảm bảo và nâng cao trình độ kiểm định xe cơ giới.

g) Thường xuyên giáo dục đạo đức nghề nghiệp đối với cán bộ, đăng kiểm viên và nhân viên, chống tiêu cực trong hoạt động kiểm định của đơn vị; nhắc nhở chủ xe không để tiền, đồ vật có giá trị trên xe khi vào kiểm định.

h) Cung cấp chính xác các thông tin liên quan đến phương tiện trong quá trình thực hiện kiểm định cho các đơn vị đăng kiểm khác khi có yêu cầu. Chịu trách nhiệm về việc gửi và cập nhật các Giấy tờ liên quan đến thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật của xe cơ giới theo quy định. Thực hiện xác minh sự phù hợp trên cơ sở dữ liệu về đăng ký xe hoặc cơ quan đăng ký xe đối với xe cơ giới thanh lý.

i) Quản lý, giám sát hoạt động kiểm định tại đơn vị. Phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác đảm bảo an toàn giao thông, đánh giá tình trạng kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới.

2. Trong việc nghiệm thu xe cơ giới cải tạo:

a) Nghiệm thu và cấp Giấy chứng nhận cải tạo theo quy định của pháp luật.

b) Sử dụng phần mềm Giấy chứng nhận cải tạo, chương trình phần mềm quản lý công tác cải tạo xe cơ giới đúng quy định.

c) Hướng dẫn chủ xe thực hiện việc điều chỉnh kích thước thùng xe, xi téc theo quy định.

d) Thông báo bằng văn bản tới cơ quan thẩm định thiết kế về việc đề nghị thẩm định lại hồ sơ thiết kế nếu trong quá trình nghiệm thu phát hiện hồ sơ thiết kế có sai sót về kỹ thuật.

3. Duy trì tính năng kỹ thuật, độ chính xác của thiết bị. Duy trì cơ sở vật chất kỹ thuật theo quy định; khi thay đổi mặt bằng, xưởng kiểm định, khu vực kiểm tra và thiết bị kiểm tra phải được kiểm tra, đánh giá lại. Khi bổ sung thiết bị mới vào dây chuyền kiểm định thì thiết bị phải được kiểm tra, đánh giá, hiệu chuẩn trước khi đưa vào sử dụng theo quy định.

4. Công khai trình tự, thủ tục, nội dung, quy trình, tiêu chuẩn, quy định, phí, lệ phí và thời gian làm việc theo quy định hiện hành.

5. Thực hiện các quy định về an toàn điện, an toàn lao động và an toàn phòng chống cháy nổ.

6. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện việc quản lý, sử dụng viên chức, người lao động, cơ sở vật chất, tài sản, tài chính theo thẩm quyền và theo phân cấp quản lý; thực hiện chế độ thống kê, lưu trữ, báo cáo theo đúng quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Giao thông vận tải hoặc cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

Lãnh đạo Trung tâm: gồm có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, phụ trách, điều hành chung hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giao thông vận tải và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động và kết quả công tác của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm thay Giám đốc điều hành hoạt động của Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

Điều 5. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc, hợp đồng lao động của Trung tâm thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt phương án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Trung tâm

Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chế làm việc của Trung tâm và các quy định khác để đảm bảo hoạt động của Trung tâm theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Trung tâm báo cáo bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải để trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.